

LỊCH TRÌNH, THỜI GIAN VÀ CÁC CÔNG VIỆC PHẢI THỰC HIỆN TRONG CUỘC BẦU CỬ

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-PVHXXH ngày /11/2025 của Phòng Văn hóa - Xã hội xã Lũng Phình)

ST T	Nội dung công việc	Thời gian phải hoàn thành theo quy định	Án định thời gian hoàn thành	Cơ quan, tổ chức thực hiện
C				
1	Tham gia hội nghị toàn quốc triển khai công tác bầu cử		Khi trung ương, tỉnh triển khai	Đảng ủy, TT. HĐND, UBND, UB MTTQVN xã
2	Thành lập UBBC: Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với TT HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN xã quyết định thành lập Ủy ban bầu cử xã để tổ chức thực hiện bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (khoản 2 Điều 22 Luật số 85 - Đã được sửa đổi tại khoản 6 Điều 01 Luật số 83/2025/QH15, sau đây viết tắt là Luật số 83)	105 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật ngày 30/11/2025	UBND xã
3	Thường trực HĐND xã dự kiến về cơ cấu thành phần, số lượng đại biểu HĐND (Điều 9 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại khoản 3 Điều 1 Luật số 83)	105 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật ngày 30/11/2025	Thường trực HĐND xã
4	Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất do Ban thường trực Ủy ban MTTQVN xã tổ chức thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, và số lượng người được giới thiệu ứng cử làm đại biểu HĐND (khoản 1 Điều 39 và khoản 1 Điều 50 Luật số 85)	95 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 4 ngày 10/12/2025	Ban TT Ủy ban MTTQVN xã
5	Gửi biên bản hiệp thương lần thứ nhất giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND cấp xã đến Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh và Thường trực HĐND, UBBC xã (khoản 4 Điều 50 Luật bầu cử)	Ngay sau khi kết thúc hội nghị hiệp thương		Ban TT Ủy ban MTTQVN xã
6	Thường trực HĐND xã điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND cấp xã (khoản 2 Điều 51 Luật bầu cử)	90 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 2 ngày 15/12/2025	Thường trực HĐND xã
7	Ủy ban Bầu cử xã ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu HĐND được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (Điều 10 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại khoản 4 Điều 1 Luật số 83)	80 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 ngày 25/12/2025	UBBC cấp xã

8	Thành lập Ban bầu cử: UBND xã sau khi thống nhất với TT HĐND và Ban thường trực Ủy ban MTTQVN xã quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp xã, một ban bầu cử đại biểu HĐND (Điều 24 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại khoản 7 Điều 1 Luật số 83)	70 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật ngày 04/01/2026	UBND cấp xã
9	Tiếp nhận hồ sơ ứng cử đại biểu HĐND cấp xã tại UBBC xã (khoản 1 Điều 35; Luật số 85 - được sửa đổi, bổ sung tại điểm d khoản 23 Điều 1 -Luật số 83)	Chậm nhất 42 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 01/02/2026	UBBC xã
10	Chuyển hồ sơ của người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử (khoản 2 Điều 36 Luật số 85)	Trước khi hiệp thương lần 2	Thứ 5 29/01/2026	UBBC cấp xã
11	Hội nghị hiệp thương lần hai do Ban Thường trực UBMTTQVN xã tổ chức căn cứ vào tiêu chuẩn đại biểu HĐND, cơ cấu, thành phần và số lượng đại biểu và người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử để lập danh sách những người ứng cử đại biểu HĐND và gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú; đối với người tự ứng cử thì còn được gửi lấy ý kiến cử tri nơi người đó làm việc (nếu có) của người tự ứng cử, người được thôn, tổ dân phố giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND cấp xã. (Điều 53 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại khoản 16 Điều 1 Luật số 83)	40 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 3 ngày 03/02/2026	Ban TT Ủy ban MTTQVN xã
12	Gửi biên bản hiệp thương lần thứ hai giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND cấp xã đến Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN tỉnh và Thường trực HĐND, UBBC xã (khoản 3 Điều 53 Luật bầu cử)	Ngay sau khi kết thúc hội nghị hiệp thương		Ban TT Ủy ban MTTQVN xã
13	Xác định khu vực bỏ phiếu và báo cáo UBND cấp tỉnh (Điều 11 Luật số 85 - được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 -Luật số 83)	Trước khi thành lập Tổ bầu cử	Thứ 5 ngày 15/01/2026	UBND cấp xã
14	Thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử (Điều 25 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại khoản 8 Điều 1 Luật số 83)	43 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 7 ngày 31/01/2026	UBND cấp xã
15	Niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở UBND xã và theo từng khu vực bỏ phiếu (Điều 32 Luật số 85)	40 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 3 ngày 03/02/2026	UBND xã, công an xã, tổ bầu cử
16	Giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri. Công dân có quyền khiếu nại về việc lập danh sách cử tri trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày niêm yết danh sách. Cơ quan lập danh sách cử tri có trách nhiệm giải quyết và thông báo kết quả cho người khiếu nại trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại. (Điều 33 số 85)	30 ngày kể từ ngày niêm yết danh sách cử tri (03/02 - 05/3/2026)		UBND xã; công an xã; tổ an ninh cơ sở

17	Tiến hành xong việc xác minh và trả lời về các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND (khoản 4 Điều 46 và khoản 4 Điều 55 Luật bầu cử - đã được sửa đổi tại điểm e khoản 23 Điều 1 Luật số 83).	35 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 ngày 08/02/2026	Các cơ quan có trách nhiệm theo quy định của pháp luật
18	Hội nghị hiệp thương lần thứ ba do Ban Thường trực UBMTTQVN xã tổ chức căn cứ vào tiêu chuẩn đại biểu Hội đồng nhân dân, cơ cấu, thành phần và số lượng người tự ứng cử, người được giới thiệu ứng cử của cơ quan, tổ chức, đơn vị và kết quả lấy ý kiến cử tri để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân (Điều 56 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại khoản 18 Điều 1 Luật số 83)	23 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 6 ngày 20/02/2026	Ban TT Ủy ban MTTQ xã
19	Gửi biên bản hiệp thương lần thứ ba và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND cấp xã đến Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN tỉnh và Thường trực HĐND, UBBC xã (khoản 1 Điều 58 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại điểm 1 khoản 19 Điều 1 Luật số 83)	21 ngày trước ngày bầu cử	Chủ nhật 22/2/2026	Ban TT Ủy ban MTTQ xã
20	Lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND theo từng đơn vị bầu cử (khoản 2 Điều 58 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại điểm 2 khoản 19 Điều 1 Luật số 83)	17 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 ngày 26/2/2026	UBBC xã
21	Nhận tài liệu, phiếu bầu cử đại biểu HĐND từ UBND xã và phân phối cho các Ban bầu cử (điểm g, h khoản 2 Điều 23 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại điểm c khoản 23 Điều 1 Luật số 83)	17 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 ngày 26/2/2026	UBBC xã
22	UBBC, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử. Sau đó, chuyển toàn bộ hồ sơ về khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết đến UBTW Quốc hội (đối với bầu cử đại biểu Quốc hội) hoặc Thường trực HĐND khóa mới (đối với bầu cử đại biểu HĐND) (khoản 2 Điều 61 Luật số 85)	10 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 ngày 05/3/2026	UBBC xã; ban bầu cử
23	Chỉ đạo tổ chức ngày bầu cử	Chủ nhật ngày 15/3/2026		UBBC xã

24	Lập biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND cấp xã gửi đến HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh và HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ xã (khoản 3 Điều 85 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại điểm 3 khoản 21 Điều 1 Luật số 83)		Thứ 4 ngày 20/3/2026	UBBC xã
25	Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND cấp xã (khoản 2 Điều 86 Luật số 85)	10 ngày sau ngày bầu cử	Thứ 4 ngày 25/3/2026	UBBC xã
26	Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu HĐND (khoản 1 Điều 87 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại điểm n khoản 23 Điều 1 Luật số 83)	03 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử		UBBC xã
27	Giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu HĐND (khoản 2 Điều 87 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại điểm o khoản 23 Điều 1 Luật số 83)	07 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại		UBBC xã
28	Xác nhận tư cách người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã (khoản 2 Điều 88 Luật số 85)	Báo cáo HĐND khóa mới tại kỳ họp đầu tiên		UBBC xã
29	Tổng kết cuộc bầu cử		Thứ 4 ngày 15/4/2026	Đảng ủy, TT HĐND, UBND, UB MTTQ xã

C

1	Kiểm tra đơn đốc việc thi hành pháp luật, lập và niêm yết danh sách cử tri, danh sách người ứng cử; chỉ đạo, kiểm tra công tác bố trí và tổ chức bầu cử tại các phòng bỏ phiếu.		Từ khi được thành lập đến hết ngày bầu cử	Ban bầu cử
2	Nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Tổ bầu cử (điểm d Khoản 3 Điều 24 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại điểm d khoản 7 Điều 1 Luật số 83)	13 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 3 ngày 13/3/2026	Ban Bầu cử
3	Ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử. Sau đó, chuyển toàn bộ hồ sơ về khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết đến UBTV Quốc hội (đối với bầu cử đại biểu Quốc hội) hoặc Thường trực HĐND khóa mới (đối với bầu cử đại biểu HĐND) ((khoản 2 Điều 61 Luật số 85)	10 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 5 ngày 05/3/2026	Ban Bầu cử
4	Kiểm tra, đơn đốc các nội dung công việc chuẩn bị cho ngày bầu cử ở các Tổ bầu cử		Từ trước ngày bầu cử 10 ngày đến hết ngày bầu cử	Ban Bầu cử

5	Lập biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội gửi đến HĐBC quốc gia, UBBC, Ủy ban MTTQ tỉnh; Lập biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND gửi đến UBBC xã, Thường trực HĐND, UBND, Ban TT Ủy ban MTTQ xã (Khoản 3, 4 Điều 77 Luật số 85)	5 ngày sau ngày bầu cử	Thứ 6 ngày 20/3/2026	Ban Bầu cử
CÁC CÔNG VIỆC CỦA TỔ BẦU CỬ				
1	Niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở khu vực bỏ phiếu (Điều 59 Luật số 85 - đã được sửa đổi tại điểm k khoản 23 Điều 1 Luật số 83)	16 ngày trước ngày bầu cử	Thứ 7 ngày 28/02/2026	Tổ Bầu cử
2	Thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu kết hợp với tuyên truyền, cổ động (Điểm d Khoản 2 Điều 25 Luật bầu cử)	Trong 10 ngày trước ngày bầu cử (05/03/2026)		Tổ Bầu cử
3	Bố trí phòng bỏ phiếu, chuẩn bị hòm phiếu và các điều kiện cho cuộc bỏ phiếu		Trong 10 ngày trước ngày bầu cử	Tổ Bầu cử
4	Phát thẻ cử tri cho các cử tri		Trước ngày bầu cử 02 ngày	Tổ Bầu cử
5	Tổ chức ngày bầu cử	Chủ nhật 15/3/2026		Tổ Bầu cử
6	Kiểm phiếu tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc (Điều 73 Luật số 85)	Ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc		Tổ Bầu cử
7	Lập biên bản kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp (Điều 76 Luật số 85)	Ngay sau khi kiểm phiếu xong		Tổ Bầu cử
8	Gửi các biên bản kiểm phiếu lên Ban bầu cử xã, UBND xã, Ban Thường trực UB MTTQ xã (Khoản 3 Điều 76 Luật số 85)	3 ngày sau ngày bầu cử	Thứ 4 ngày 25/3/2026	Tổ Bầu cử